

TÓM TẮT NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ PHÚ NHUẬN

Ghi chú: Bảng so sánh này chỉ mang tính chất tham khảo và hỗ trợ cổ đông trong việc xem xét các vấn đề mà Công ty đánh giá là thay đổi quan trọng giữa Điều lệ mới và Điều lệ cũ. Cổ đông được đề nghị xem Dự thảo Điều lệ (dính kèm) để thông qua Điều lệ mới sẽ thay thế Điều lệ cũ.

STT	Nội dung thay đổi	Điều lệ hiện nay	Dự thảo Điều lệ sửa đổi	GIẢI THÍCH (Lý do thay đổi, cơ sở pháp lý,...)
1	Quy định về con dấu	<p>ĐIỀU 11: CON DẤU</p> <p>1. Công ty có một con dấu. Hội đồng quản trị quyết định về hình thức và nội dung con dấu của Công ty. Nội dung con dấu phải thể hiện những thông tin sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> a. Tên doanh nghiệp; b. Mã số doanh nghiệp. <p>2. Trước khi sử dụng, Công ty thông báo mẫu con dấu với cơ quan đăng ký kinh doanh để đăng tải công khai trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.</p> <p>3. Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc quản lý, sử dụng và lưu giữ con dấu theo các quy định của Điều lệ Công ty và quy chế quản lý nội bộ của Công ty.</p> <p>4. Con dấu được sử dụng trong các trường hợp theo quy định của pháp luật hoặc các bên giao dịch có thỏa thuận về việc sử dụng dấu.</p>	<p><i>Sửa đổi Điều 11</i></p> <p>ĐIỀU 11: CON DẤU</p> <p>1. Dấu bao gồm dấu được làm tại cơ sở khắc dấu hoặc dấu dưới hình thức chữ ký số theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử.</p> <p>2. Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc quản lý, sử dụng và lưu giữ con dấu theo các quy định của Điều lệ Công ty và quy chế quản lý nội bộ của Công ty.</p> <p>3. Con dấu được sử dụng trong các trường hợp theo quy định của pháp luật hoặc các bên giao dịch có thỏa thuận về việc sử dụng dấu.</p>	Bổ sung theo Khoản 1 Điều 43 Luật Doanh nghiệp 2020.
2	Nguyên tắc tổ chức, quản trị, điều hành Công ty	<p>ĐIỀU 12: NGUYÊN TẮC TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ, ĐIỀU HÀNH CÔNG TY</p> <p>4. Đại hội đồng cổ đông bầu Hội đồng quản trị để quản lý Công ty, bầu Ban kiểm soát để kiểm soát mọi hoạt động</p>	<p><i>Sửa đổi hoán 4, Điều 12</i></p> <p>ĐIỀU 12: NGUYÊN TẮC TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ, ĐIỀU HÀNH CÔNG TY</p> <p>4. Đại hội đồng cổ đông bầu Hội đồng quản trị để quản lý Công ty.</p>	Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý và hoạt động của Công ty

STT	Nội dung thay đổi	Điều lệ hiện nay	Dự thảo Điều lệ sửa đổi	GIẢI THÍCH (Lý do thay đổi, cơ sở pháp lý,...)
		kinh doanh, hoạt động quản lý, và hoạt động điều hành của Công ty.		
3	Quyền của cổ đông	Không quy định	<p><i>Bổ sung thêm khoản 10, 11, và 12 của Điều 24</i></p> <p>ĐIỀU 24: QUYỀN CỦA CỔ ĐÔNG</p> <p>10. Được đối xử bình đẳng. Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho cổ đông sở hữu các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau. Trường hợp Công ty có các loại cổ phần ưu đãi, các quyền và nghĩa vụ gắn liền với các loại cổ phần ưu đãi phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua và công bố đầy đủ cho cổ đông</p> <p>11. Được tiếp cận đầy đủ thông tin định kỳ và thông tin bất thường do công ty công bố theo quy định của pháp luật;</p> <p>12. Được bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp của mình; đề nghị đình chỉ, hủy bỏ nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp.</p>	
4	Quy định về nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên	<p>ĐIỀU 24: QUYỀN CỦA CỔ ĐÔNG</p> <p>9. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu tháng trở lên có các quyền sau:</p> <p>9.1 Đề cử các ứng viên thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát theo quy định tại Điều lệ này, Quy chế quản trị công ty và Luật Doanh nghiệp;</p> <p>9.4 Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải thể hiện bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, Số Giấy</p>	<p><i>Sửa đổi, bổ sung khoản 9.1, 9.4, 9.5 và 9.6 Điều 24</i></p> <p>ĐIỀU 24: QUYỀN CỦA CỔ ĐÔNG</p> <p>9. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% tổng số cổ phần phổ thông có các quyền sau:</p> <p>9.1 Đề cử các ứng viên thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều lệ này, Quy chế quản trị công ty và Luật Doanh nghiệp; (9.1 này theo LDN là tỷ lệ 10% hoặc nhỏ hơn do cty quy định)</p> <p>Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;</p>	<p>Bổ sung theo khoản 2 và 3, Điều 12, Phụ lục I Thông tư 116/2020/TT-BTC</p>

STT	Nội dung thay đổi	Điều lệ hiện nay	Dự thảo Điều lệ sửa đổi	GIẢI THÍCH (Lý do thay đổi, cơ sở pháp lý,...)
		<p>chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc mã số doanh nghiệp đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty, vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra.</p> <p>9.5 Xem xét và trích lục sổ biên bản và các nghị quyết của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm theo mẫu của hệ thống kế toán Việt Nam và các báo cáo của Ban kiểm soát;</p>	<p>Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị và các cổ đông khác đề cử.</p> <p>9.4 Yêu cầu Ủy ban kiểm toán kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;</p> <p>Kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến Công ty chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp;</p> <p>Yêu cầu Ủy ban kiểm toán kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công</p>	

STT	Nội dung thay đổi	Điều lệ hiện nay	Dự thảo Điều lệ sửa đổi	GIẢI THÍCH (Lý do thay đổi, cơ sở pháp lý,...)
			<p>ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;</p> <p>9.4 Kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến Công ty chậm nhất là [03 ngày] làm việc trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp;</p> <p>9.5 Xem xét và trích lục sổ biên bản và các nghị quyết của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm theo mẫu của hệ thống kế toán Việt Nam.</p>	
5	Trách nhiệm và nghĩa vụ cổ đông	Không quy định	<p>Bổ sung khoản 9, 10 và 11 Điều 25</p> <p>ĐIỀU 25: TRÁCH NHIỆM VÀ NGHĨA VỤ CỔ ĐÔNG</p> <p>9. Cổ đông lớn không được lợi dụng ưu thế của mình gây ảnh hưởng đến các quyền, lợi ích của công ty, của các cổ đông khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty; có nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định của pháp luật;</p> <p>10. Bảo mật các thông tin được công ty cung cấp theo quy định tại Điều lệ công ty và pháp luật; chỉ sử dụng thông tin được cung cấp để thực hiện và bảo vệ</p>	Điểm d, khoản 1, Điều 41 Luật Chứng khoán năm 2019. Khoản 5, Điều 13, Phụ lục I Thông tư 116/2020/TT-BTC.

STT	Nội dung thay đổi	Điều lệ hiện nay	Dự thảo Điều lệ sửa đổi	GIẢI THÍCH (Lý do thay đổi, cơ sở pháp lý,...)
			<p>quyền và lợi ích hợp pháp của mình; nghiêm cấm phát tán hoặc sao, gửi thông tin được công ty cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác.</p> <p>11. Nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.</p>	
6	Cơ cấu tổ chức quản trị, quản lý và kiểm soát công ty	<p>ĐIỀU 29: CƠ CẤU TỔ CHỨC QUẢN TRỊ, QUẢN LÝ VÀ KIỂM SOÁT CÔNG TY</p> <p>Công ty được tổ chức quản lý và hoạt động theo mô hình gồm có:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Đại hội đồng cổ đông; 2. Hội đồng quản trị; 3. Ban Kiểm soát; và 4. Tổng Giám đốc. 	<p>Sửa đổi Điều 29</p> <p>ĐIỀU 29: CƠ CẤU TỔ CHỨC QUẢN TRỊ, QUẢN LÝ VÀ KIỂM SOÁT CÔNG TY</p> <p>Công ty được tổ chức quản lý và hoạt động theo mô hình gồm có:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Đại hội đồng cổ đông; 2. Hội đồng quản trị; 3. Tổng Giám đốc. 	Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý và hoạt động của Công ty
7	Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông	Không quy định	<p><i>Bổ sung khoản 1.10, 1.11 và 1.12 Điều 30</i></p> <p>ĐIỀU 30: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG</p> <p>1.10. Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị;</p> <p>1.11. Phê duyệt quy chế quản trị nội bộ; quy chế hoạt động Hội đồng quản trị;</p> <p>1.12. Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập; quyết định công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm tra hoạt động của công ty, bãi miễn kiểm toán viên độc lập khi xét thấy cần thiết;</p>	Bổ sung theo điểm k, l và m, khoản 1, Điều 15, Phụ lục I Thông tư 116/2020/TT-BTC
8	Gia hạn thời gian tổ chức ĐHĐCD	ĐIỀU 30: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG	<p><i>Bổ sung khoản 2 Điều 30</i></p> <p>ĐIỀU 30: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG</p> <p>2. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một lần, do Hội đồng quản trị triệu tập, trong thời</p>	Bổ sung theo khoản 1, Điều 14, Phụ lục I Thông tư 116/2020/TT-BTC

STT	Nội dung thay đổi	Điều lệ hiện nay	Dự thảo Điều lệ sửa đổi	GIẢI THÍCH (Lý do thay đổi, cơ sở pháp lý,...)
		2. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một lần, do Hội đồng quản trị triệu tập, trong thời hạn 04 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.	hạn 04 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Hội đồng quản trị quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá 06 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường.	
9	Thẩm quyền triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường	ĐIỀU 30: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG 5.2. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường theo quy định tại khoản 5.1 Điều này thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại 5.2 Điều này thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại khoản 4.4 của Điều này có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định. Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có thể đề nghị cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát việc triệu tập và tiến hành họp nếu xét thấy cần thiết.	<i>Sửa đổi khoản 5.2 Điều 30</i> ĐIỀU 30: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG 5.2. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường theo quy định tại khoản 5.2 Điều này thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại khoản 4.4 của Điều này có quyền thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định. Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có thể đề nghị cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát việc triệu tập và tiến hành họp nếu xét thấy cần thiết.	Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý và hoạt động của Công ty
10	Quyền và trách nhiệm của đại hội đồng cổ đông	Không quy định	<i>Bổ sung khoản 2.21 và khoản 3 Điều 31</i> ĐIỀU 31: QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG 2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường có quyền thông qua quyết định về các vấn đề sau: 2.21 Phê duyệt Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị	Điểm t, khoản 2, Điều 15, Phụ lục I Thông tư 116/2020/TT-BTC

STT	Nội dung thay đổi	Điều lệ hiện nay	Dự thảo Điều lệ sửa đổi	GIẢI THÍCH (Lý do thay đổi, cơ sở pháp lý,...)
			<p>3. Các nội dung đã được thông qua tại các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trước đó chưa được thực hiện, Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại kỳ họp thường niên gần nhất. Trường hợp có thay đổi nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị phải trình Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất thông qua trước khi thực hiện.</p>	
11	Tỷ lệ thông qua quyết định của ĐHĐCĐ	<p>ĐIỀU 34: THÔNG QUA QUYẾT ĐỊNH CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TẠI CUỘC HỌP</p> <p>2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng hình thức biểu quyết công khai hoặc bỏ phiếu kín tại cuộc họp. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ các trường hợp quy định tại khoản 3, 4, và 5, Điều này.</p> <p>3. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp liên quan đến các vấn đề sau đây được thông qua khi được số cổ đông đại diện từ ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành”</p>	<p>Sửa đổi khoản 2 và 3 Điều 34; bổ sung khoản 3.12, khoản 6 và 7 Điều 34</p> <p>ĐIỀU 34: THÔNG QUA QUYẾT ĐỊNH CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TẠI CUỘC HỌP</p> <p>2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng hình thức biểu quyết công khai hoặc bỏ phiếu kín tại cuộc họp. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp được thông qua khi được số cổ đông đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ các trường hợp quy định tại khoản 3, 4, và 5, Điều này.</p> <p>3. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp liên quan đến các vấn đề sau đây được thông qua khi được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành:</p> <p>3.12. Thông qua báo cáo tài chính hằng năm.</p> <p>6. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông phải được thông báo đến cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày thông qua</p>	<p>Điều 145 và 148 Luật Doanh nghiệp năm 2020.</p> <p>Điều 17, Phụ lục I Thông tư 116/2020/TT-BTC</p>

STT	Nội dung thay đổi	Điều lệ hiện nay	Dự thảo Điều lệ sửa đổi	GIẢI THÍCH (Lý do thay đổi, cơ sở pháp lý,...)
			<p>bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty.</p> <p>7. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.</p>	
12	Hội đồng quản trị	<p>ĐIỀU 38: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</p> <p>3. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị là năm (5) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị, việc đề cử và ứng cử, việc bổ nhiệm, bãi nhiệm và miễn nhiệm, việc bổ sung và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, được thực hiện theo các quy định tại Điều lệ này và Quy chế quản trị công ty.</p>	<p>Sửa đổi khoản 3 Điều 38; Bổ sung khoản 4, 5 và 6 Điều 38</p> <p>ĐIỀU 38: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</p> <p>3. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị là năm (5) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế; Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị, việc đề cử và ứng cử, việc bổ nhiệm, bãi nhiệm và miễn nhiệm, việc bổ sung và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, được thực hiện theo các quy định tại Điều lệ này và Quy chế quản trị công ty.</p> <p>4. Việc đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị tuân thủ quy định của Luật Doanh nghiệp, pháp luật có liên quan và các quy định sau đây:</p> <p>a) Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu là 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ</p>	<p>Điểm b, khoản 3, Điều 41, Luật Chứng khoán năm 2019.</p> <p>Khoản 4, Điều 41, Luật Chứng khoán năm 2019.</p> <p>Khoản 2, Điều 154, Luật Doanh nghiệp năm 2020.</p> <p>Điều 280, Nghị định 155/2020/NĐ-CP.</p>

STT	Nội dung thay đổi	Điều lệ hiện nay	Dự thảo Điều lệ sửa đổi	GIẢI THÍCH (Lý do thay đổi, cơ sở pháp lý,...)
			<p>đóng trên trang thông tin điện tử của công ty để cỗ đồng có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu;</p> <p>b) Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty.</p> <p>5. Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm trước cỗ đồng về hoạt động của công ty; bảo đảm hoạt động của công ty tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và quy định nội bộ của công ty; xây dựng Quy chế nội bộ về quản trị công ty trình Đại hội đồng cỗ đồng thông qua; bổ nhiệm người phụ trách quản trị công ty và có các trách nhiệm, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty;</p> <p>6. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cỗ đồng thường niên theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 139 Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và phải đảm bảo có các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> a). Thủ lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại khoản 3 Điều 163 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty. b). Tổng kết các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các quyết định của Hội đồng quản trị. c). Báo cáo về các giao dịch giữa công ty, công ty con, với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch 	

STT	Nội dung thay đổi	Điều lệ hiện nay	Dự thảo Điều lệ sửa đổi	GIẢI THÍCH (Lý do thay đổi, cơ sở pháp lý,...)
			<p>giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.</p> <ul style="list-style-type: none"> d). Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập và kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị. đ). Hoạt động của Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị. e). Hoạt động của các tiểu ban khác thuộc Hội đồng quản trị (nếu có). g). Kết quả giám sát đối với Tổng giám đốc. h). Kết quả giám sát đối với người điều hành khác. y). Các kế hoạch trong tương lai. 	
13	Quyền hạn và trách nhiệm của Hội đồng Quản trị	Không quy định	<p><i>Bổ sung thêm các mục tại khoản 3.1, 3.2 Điều 39; Bổ sung khoản 8 Điều 39</i></p> <p>ĐIỀU 39: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</p> <p>3.1. Quyền hạn</p> <ul style="list-style-type: none"> q) Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ; r) Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của công ty, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác; s) Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể công ty; yêu cầu phá sản công ty; t) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty. 	<p>Điều 278, Nghị định 155/2020/NĐ-CP.</p> <p>Khoản 2 và 3, Điều 11, Phụ lục I Thông tư 116/2020/TT-BTC</p>

STT	Nội dung thay đổi	Điều lệ hiện nay	Dự thảo Điều lệ sửa đổi	GIẢI THÍCH (Lý do thay đổi, cơ sở pháp lý,...)
			<p>3.2. Nghĩa vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> a). Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động của công ty. b). Đổi xử bình đẳng đối với tất cả cổ đông và tôn trọng lợi ích của người có quyền lợi liên quan đến công ty. c). Đảm bảo hoạt động của công ty tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của công ty. d). Xây dựng Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua và công bố trên trang thông tin điện tử của công ty. e). Giám sát và ngăn ngừa xung đột lợi ích của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ủy ban kiểm toán, Tổng giám đốc và người quản lý khác, bao gồm việc sử dụng tài sản công ty sai mục đích và lạm dụng các giao dịch với bên liên quan. f). Xây dựng Quy chế nội bộ về quản trị công ty và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua. g). Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty. h). Tổ chức đào tạo, tập huấn về quản trị công ty và các kỹ năng cần thiết cho thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc (Giám đốc) và người quản lý khác của công ty. i). Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông. <p>8. Trường hợp nghị quyết, quyết định do Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật,</p>	

STT	Nội dung thay đổi	Điều lệ hiện nay	Dự thảo Điều lệ sửa đổi	GIẢI THÍCH (Lý do thay đổi, cơ sở pháp lý,...)
			nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ công ty gây thiệt hại cho công ty thì các thành viên tán thành thông qua nghị quyết, quyết định đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về nghị quyết, quyết định đó và phải đền bù thiệt hại cho công ty; thành viên phản đối thông qua nghị quyết, quyết định nói trên được miễn trừ trách nhiệm. Trường hợp này, cổ đông của công ty có quyền yêu cầu Tòa án đình chỉ thực hiện hoặc hủy bỏ nghị quyết, quyết định nói trên.	
14	Tiêu chuẩn Thành viên độc lập Hội đồng quản trị	Không quy định	<p><i>Bổ sung thêm khoản 1.8 và 1.9 Điều 40</i></p> <p>ĐIỀU 40: THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</p> <p>1.8 Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liên trước đó; b) Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định; c) Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty; d) Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty; 	Khoản 2 và 3, Điều 155 Luật Doanh nghiệp năm 2020.

STT	Nội dung thay đổi	Điều lệ hiện nay	Dự thảo Điều lệ sửa đổi	GIẢI THÍCH (Lý do thay đổi, cơ sở pháp lý,...)
			<p>d) Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong 05 năm liên trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.</p> <p>1.9 Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải thông báo với Hội đồng quản trị về việc không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại khoản 8.1 Điều này và đương nhiên không còn là thành viên độc lập Hội đồng quản trị kể từ ngày không đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện. Hội đồng quản trị phải thông báo trường hợp thành viên độc lập Hội đồng quản trị không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện tại cuộc họp Đại Hội đồng cổ đông gần nhất hoặc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị có liên quan.</p>	
15	Quyền và nghĩa vụ của Thành viên Hội đồng quản trị	Không quy định	<p><i>Bổ sung khoản 7, 8 và 9 Điều 40</i></p> <p>ĐIỀU 40: THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</p> <p>7. Thành viên Hội đồng quản trị có đầy đủ các quyền theo quy định của Luật Chứng khoán, pháp luật liên quan và Điều lệ công ty, trong đó có quyền được cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của công ty và của các đơn vị trong công ty.</p> <p>8. Thành viên Hội đồng quản trị có nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ công ty và các nghĩa vụ sau:</p>	Khoản 2 và 3, Điều 3, Phụ lục III Thông tư 116/2020/TT-BTC

STT	Nội dung thay đổi	Điều lệ hiện nay	Dự thảo Điều lệ sửa đổi	GIẢI THÍCH (Lý do thay đổi, cơ sở pháp lý,...)
			<p>a) Thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích cao nhất của cổ đông và của công ty;</p> <p>b) Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và có ý kiến về các vấn đề được đưa ra thảo luận;</p> <p>c) Báo cáo kịp thời, đầy đủ với Hội đồng quản trị các khoản thù lao nhận được từ các Công ty con, công ty liên kết và các tổ chức khác;</p> <p>d) Báo cáo Hội đồng quản trị tại cuộc họp gần nhất các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;</p> <p>đ) Thực hiện công bố thông tin khi thực hiện giao dịch cổ phiếu của công ty theo quy định của pháp luật.</p> <p>9. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập của công ty phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị.</p>	
16	Ủy ban kiểm toán	Bãi bỏ các quy định về Ban kiểm soát	<i>Bổ sung các Điều khoản về Ủy ban Kiểm toán toàn</i> ĐIỀU 47: THÀNH PHẦN ỦY BAN KIỂM TOÁN	Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý và hoạt động của Công ty

STT	Nội dung thay đổi	Điều lệ hiện nay	Dự thảo Điều lệ sửa đổi	GIẢI THÍCH (Lý do thay đổi, cơ sở pháp lý,...)
			<p>ĐIỀU 48: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN</p> <p>ĐIỀU 49: BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP TRONG ỦY BAN KIỂM TOÁN TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN</p> <p>ĐIỀU 50: CUỘC HỌP CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN</p>	
17	Trách nhiệm cản trọng của Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và Người điều hành doanh nghiệp	<p>ĐIỀU 58: TRÁCH NHIỆM CẨN TRỌNG CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH DOANH NGHIỆP</p> <p>1. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc và những người điều hành doanh nghiệp khác có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, kể cả những nhiệm vụ với tư cách thành viên các tiểu ban của Hội đồng quản trị, một cách trung thực và theo phương thức mà họ tin là vì lợi ích cao nhất của Công ty và với một mức độ cẩn trọng mà một người thận trọng phải có khi đảm nhiệm vị trí tương đương và trong hoàn cảnh tương tự.</p>	<p>Sửa đổi Điều 58</p> <p>ĐIỀU 58: TRÁCH NHIỆM CẨN TRỌNG CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH DOANH NGHIỆP</p> <p>1. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác có trách nhiệm sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao theo quy định của Luật Doanh nghiệp, quy định khác của pháp luật có liên quan, Điều lệ công ty, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông; b) Thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của công ty; c) Trung thành với lợi ích của công ty và cổ đông; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác; 	

STT	Nội dung thay đổi	Điều lệ hiện nay	Dự thảo Điều lệ sửa đổi	GIẢI THÍCH (Lý do thay đổi, cơ sở pháp lý,...)
			<p>d) Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho công ty về nội dung quy định tại khoản 2 Điều 164 của Luật Doanh nghiệp;</p> <p>đ) Trách nhiệm khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.</p> <p>2. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác vi phạm quy định tại khoản 1 Điều này chịu trách nhiệm cá nhân hoặc liên đới đèn bù lợi ích bị mất, trả lại lợi ích đã nhận và bồi thường toàn bộ thiệt hại cho công ty và bên thứ ba.</p>	
18	Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ	<p>ĐIỀU 61: QUYỀN ĐIỀU TRA SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ</p> <p>1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu ít nhất 5% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty trong thời gian liên tục ít nhất sáu (6) tháng có quyền trực tiếp hoặc qua luật sư hoặc người được ủy quyền, gửi văn bản yêu cầu được kiểm tra danh sách cổ đông, các biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và sao chụp hoặc trích lục các hồ sơ đó trong giờ làm việc và tại trụ sở chính của Công ty. Yêu cầu kiểm tra do luật sư đại diện hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông phải kèm theo giấy ủy quyền của cổ đông mà người đó đại diện hoặc một bản sao công chứng của giấy ủy quyền này.</p>	<p><i>Sửa đổi khoản 1, Điều 61</i></p> <p>ĐIỀU 61: QUYỀN ĐIỀU TRA SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ</p> <p>1. Cổ đông phổ thông có quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ, cụ thể như sau:</p> <p>a) Cổ đông phổ thông có quyền xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình; xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ công ty, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>b) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hàng năm, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Công ty.</p>	Điều 49, Phụ lục I Thông tư 116/2020/TT-BTC

STT	Nội dung thay đổi	Điều lệ hiện nay	Dự thảo Điều lệ sửa đổi	GIẢI THÍCH (Lý do thay đổi, cơ sở pháp lý,...)
			c) Trường hợp đại diện được ủy quyền của cổ đông và nhóm cổ đông yêu cầu tra cứu sổ sách và hồ sơ thì phải kèm theo giấy ủy quyền của cổ đông và nhóm cổ đông mà người đó đại diện hoặc bản sao công chứng của giấy ủy quyền này	